

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

*Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;
Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số: 206 thí sinh, gồm các hạng B, C (có danh sách thí sinh dự thi các hạng kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 23/5/2025 tại Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Miền Trung thuộc Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Miền Trung, địa chỉ: khối 2, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông: Cao Thanh Tĩnh, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Miền Trung thuộc Công ty CP đầu tư và phát triển Miền Trung, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Thượng úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí: Trung tá Bùi Thái Cường, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Trung tá Đặng Trọng Quang, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Trung tá Bùi Thanh Sơn, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Thiếu tá Nguyễn Quốc Phúc, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Phan Mạnh Quyền, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Hoàng Quốc Đạt, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Duy Tường, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Lê Đức Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Trần Quốc Hà, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Văn Công, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Sỹ Thanh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Tuấn Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Đình Trung, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Trung úy Trần Thiện Hoàng, Sát hạch viên;

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PC08(Luân).




Đại tá Trần Ngọc Tuấn

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 3853/QĐ-CAT-PC08 ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
1	PHAN QUỐC AN	31/05/2005	*****53	Hoa Thành, Yên Thành, Nghệ An	x	A1	C01430	
2	PHẠM VĂN AN	16/02/1991	*****64	Nghi Mỹ, Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01431	
3	NGUYỄN THỊ AN	26/11/1989	*****87	Trung Phúc Cường, Nam Đàn, Nghệ An	x		C01432	
4	ĐÀM THỊ KIỀU ANH	11/07/1992	*****67	P. Kim Giang, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	x	A1	C01433	
5	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	29/10/2000	*****36	Cẩm Nhượng, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh	x		C01434	
6	NGUYỄN THỊ TÚ ANH	20/07/1998	*****58	P. Hà Huy Tập, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01435	
7	PHAN NGUYỄN PHƯƠNG ANH	09/10/2005	*****17	Nghi Phú, Vinh, Nghệ An	x		C01436	
8	LƯƠNG THỊ VÂN ANH	20/12/1991	*****61	Nghi Phong, Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01437	
9	NGUYỄN ĐÌNH ANH	02/01/1998	*****15	Bình Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x	A1	C01438	
10	NGUYỄN HÀ ANH	06/08/2006	*****33	P. Kỳ Phương, Kỳ Anh, Hà Tĩnh	x		C01439	
11	PHAN XUÂN BẮC	20/07/1999	*****78	Quang Thành, Yên Thành, Nghệ An	x	A1	C01440	
12	NGUYỄN CHÍ BẰNG	02/09/1993	*****28	P. Đội Cung, Vinh, Nghệ An	x		C01441	
13	NGUYỄN VĂN BÌNH	13/02/1990	*****82	Nghi Hoa, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01443	
14	CAO XUÂN BÌNH	17/08/1979	*****40	Diễn Trung, Diễn Châu, Nghệ An	x	A1	C01442	

15	PHAN THỊ LINH CHI	20/09/2003	*****28	Hương Long,Hương Khê, Hà Tĩnh	x	A1	C01567	
16	PHẠM VĂN CHI	15/10/1990	*****36	Nghi Phong,Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01444	
17	NGUYỄN CẢNH CHIẾN	17/06/1987	*****47	Tường Sơn,Anh Sơn, Nghệ An	x		C01445	
18	DƯƠNG VĂN CƯỜNG	20/10/1962	*****95	Hung Chính, Vinh, Nghệ An	x		C01568	
19	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	28/01/2000	*****12	Khánh Hợp,Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01446	
20	TRẦN ĐÌNH CƯỜNG	19/05/1993	*****41	Thường Nga,Can Lộc, Hà Tĩnh	x	A1	C01447	
21	BIỆN ĐỨC CƯỜNG	06/06/1988	*****39	Thọ Sơn,Anh Sơn, Nghệ An	x	A1	C01448	
22	TRƯƠNG VĂN DÀN	06/05/1974	*****14	Nghi Xuân,Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01570	
23	LÊ VĂN ĐỊNH	20/06/1983	*****18	Xuân Thịnh,Triệu Sơn, Thanh Hóa	x	A1	C01449	
24	NGUYỄN NAM ĐÔNG	03/04/2005	*****09	Nghi Đức, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01450	
25	PHAN VĂN DỰ	11/10/1974	*****06	Đồng Thành,Yên Thành, Nghệ An	x	A1	C01451	
26	NGUYỄN THỪA ĐỨC	20/12/1991	*****77	P. Hưng Bình, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01452	
27	NGUYỄN HUY ĐỨC	19/04/1990	*****44	Xuân Hòa,Nam Đàn, Nghệ An	x	A1	C01453	
28	NGUYỄN VĂN ĐỨC	20/10/1991	*****05	Hoa Sơn,Anh Sơn, Nghệ An	x		C01454	
29	HỒ THỊ PHƯƠNG DUNG	14/02/1992	*****50	Nghi Kim, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01455	
30	VÕ THỊ DUNG	12/10/1992	*****45	Nghi Mỹ,Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01456	
31	NGÔ THỊ DUNG	20/05/1999	*****37	Nghi Mỹ,Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01457	
32	NGUYỄN THẾ DŨNG	15/09/1992	*****94	Nghi Ân, Vinh, Nghệ An	x		C01458	
33	VŨ VĂN DŨNG	18/08/2005	*****44	Quảng Lộc,Quảng Xương, Thanh Hóa	x	A1	C01459	
34	LÊ QUỐC DŨNG	18/09/2003	*****60	Quang Diệm,Hương Sơn, Hà Tĩnh	x		C01460	
35	NGUYỄN TIẾN DŨNG	29/08/1988	*****70	P. Hưng Phúc, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01461	

36	PHẠM CÔNG VŨ DƯƠNG	27/06/2001	*****41	P. Phú Diễn, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội	x	A1	C01462	
37	NGUYỄN VĂN DUY	17/04/2002	*****63	Thọ Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x		C01463	
38	PHẠM THỊ DUYÊN	16/05/1995	*****58	Hung Tây, Hưng Nguyên, Nghệ An	x		C01464	
39	NGUYỄN HỮU GIANG	12/04/1990	*****46	Nghi Trường, Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01465	
40	DƯƠNG XUÂN GIANG	20/03/1976	*****35	Hung Hòa, Vinh, Nghệ An	x		C01466	
41	NGUYỄN VĂN GIÁP	08/11/1995	*****97	Hoa Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x		C01467	
42	NGUYỄN THỊ HÀ	13/05/1998	*****79	Nghi Kim, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01468	
43	NGUYỄN THỊ THU HÀ	20/01/1988	*****56	Hung Tây, Hưng Nguyên, Nghệ An	x	A1	C01469	
44	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	30/08/1998	*****01	Đan Trường, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	x		C01470	
45	LÊ THỊ HÀ	06/10/1993	*****58	Nghi Kim, Vinh, Nghệ An	x		C01472	
46	TRẦN TRƯỞNG MỸ HÀ	26/04/1999	*****58	Nghi Kim, Vinh, Nghệ An	x		C01473	
47	ĐẶNG VĂN HẢI	01/04/1981	*****53	Nam Kim, Nam Đàn, Nghệ An	x	A1	C01566	
48	PHẠM THANH HẢI	20/05/1995	*****24	Sơn Tây, Hương Sơn, Hà Tĩnh	x		C01474	
49	LÊ MINH HẢI	12/07/1984	*****07	Sơn Long, Hương Sơn, Hà Tĩnh	x		C01475	
50	LƯƠNG THỊ HẰNG	08/03/1981	*****90	Nghi Kim, Vinh, Nghệ An	x		C01476	
51	NGUYỄN THU HẰNG	13/09/2001	*****3	Nghi Ân, Vinh, Nghệ An	x		C01477	
52	HỒ THỊ HẰNG	20/06/1995	*****36	An Dũng, Đức Thọ, Hà Tĩnh	x	A1	C01478	
53	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	21/02/1985	*****02	Mường Nọc, Quế Phong, Nghệ An	x		C01479	
54	NGUYỄN THỊ HẠNH	01/09/1987	*****23	Sơn Trà, Hương Sơn, Hà Tĩnh	x	A1	C01481	
55	CAO THỊ HIỀN	07/10/1974	*****39	P. Hồng Sơn, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01482	
56	PHẠM THỊ HIỀN	12/06/1993	*****86	Quảng Văn, Ba Đồn, Quảng Bình	x	A1	C01480	

57	HOÀNG THỊ HIỀN	03/08/1975	*****45	Phúc Thọ, Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01483	
58	NGUYỄN THỊ HIỀN	17/12/1987	*****99	Hung Đông, Vinh, Nghệ An	x		C01484	
59	TRẦN THỊ THU HIỀN	22/03/1991	*****40	P. Cửa Nam, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01485	
60	NGUYỄN THỊ HOA	19/04/1989	*****59	Thịnh Thành, Yên Thành, Nghệ An	x	A1	C01487	
61	LÊ ĐÌNH HOÁ	20/03/1987	*****94	TT. Tân Kỳ, Tân Kỳ, Nghệ An	x		C01486	
62	NGUYỄN CẢNH HOÀNG	25/05/1980	*****51	Thanh Xuân, Thanh Chương, Nghệ An	x	A1	C01488	
63	CAO VĂN HOÀNG	10/02/1989	*****44	Diễn Trung, Diễn Châu, Nghệ An	x		C01899	
64	CAO NHƯ HỌC	06/04/1994	*****99	Diễn Trung, Diễn Châu, Nghệ An	x	A1	C01489	
65	HOÀNG THỊ THUÝ HỒNG	01/03/1990	*****37	Diễn Vạn, Diễn Châu, Nghệ An	x		C01490	
66	THÁI THỊ HUẾ	10/12/1997	*****17	Diễn Lợi, Diễn Châu, Nghệ An	x		C01491	
67	DƯƠNG PHÚC HÙNG	12/09/1993	*****16	Nghĩa Yên, Nghĩa Đàn, Nghệ An	x		C01492	
68	NGUYỄN CẢNH HÙNG	19/06/2002	*****49	Nghi Phú, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01493	
69	PHAN THỊ HƯƠNG	04/09/1994	*****28	Hung Tây, Hưng Nguyên, Nghệ An	x	A1	C01494	
70	PHẠM VĂN HUY	24/04/1993	*****24	Nghi Đức, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01495	
71	ĐẬU VĂN HUY	18/03/1995	*****32	P. Nghi Tân, Vinh, Nghệ An	x		C01496	
72	LÃ HỮU HUY	15/08/1999	*****78	Đỉnh Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x		C01497	
73	TRẦN HẢI HUYỀN	29/08/1999	*****83	Tùng ánh, Đức Thọ, Hà Tĩnh	x	A1	C01498	
74	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	13/04/1994	*****10	P. Hưng Bình, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01791	
75	PHẠM ĐẮC HUYNH	18/03/1972	*****75	Nghi Mỹ, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01499	
76	TRẦN THỊ KIM KHÁNH	06/06/1993	*****16	Khánh Vĩnh Yên, Can Lộc, Hà Tĩnh	x	A1	C01500	
77	LÊ DUY KHÁNH	25/09/2004	*****15	Hung Lộc, Vinh, Nghệ An	x		C01501	

78	NGUYỄN THỊ KHUYÊN	12/03/1992	*****31	Hung Yên Bắc,Hung Nguyên, Nghệ An	x		C01803	
79	TRẦN VĂN KIỂM	08/05/1970	*****09	Thanh Xuân,Thanh Chương, Nghệ An	x	A1	C01628	
80	NGÔ HOÀI LAM	11/07/1997	*****51	P. Hà Huy Tập, Vinh, Nghệ An	x		C01629	
81	VI VĂN LAM	11/03/1995	*****58	Mường Nọc,Quế Phong, Nghệ An	x	A1	C01630	
82	PHAN VĂN LÂM	01/12/1997	*****95	Hung Đông, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01631	
83	LÊ THỊ LAN	18/12/1978	*****62	Nghi Thịnh,Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01632	
84	TRẦN THỊ LAN	26/09/1974	*****73	P. Hà Huy Tập, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01633	
85	TRẦN THỊ ĐAN LÊ	09/10/2006	*****19	Bùi La Nhân,Đức Thọ, Hà Tĩnh	x	A1	C01634	
86	LÊ THỊ LỆ	26/03/1995	*****55	Đại Đồng,Thanh Chương, Nghệ An	x	A1	C01635	
87	HOÀNG THỊ LIÊN	20/06/1996	*****97	Nghi Mỹ,Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01636	
88	VÕ NHẬT LINH	24/03/2001	*****25	Khánh Hợp,Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01637	
89	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	11/12/1998	*****84	TT. Con Cuông,Con Cuông, Nghệ An	x	A1	C01638	
90	TRỊNH XUÂN LINH	14/04/1999	*****05	Diễn Phú,Diễn Châu, Nghệ An	x	A1	C01639	
91	PHẠM HỒNG LĨNH	28/12/1990	*****69	Liên Minh,Đức Thọ, Hà Tĩnh	x	A1	C01640	
92	NGUYỄN THỊ KIỀU LOAN	01/05/1989	*****77	Nghi Phú, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01641	
93	NGUYỄN ĐẮC LỘC	10/03/1999	*****15	Hương Thủy,Hương Khê, Hà Tĩnh	x		C01642	
94	THÁI THỊ LỢI	29/10/1999	*****66	Hung Trung,Hung Nguyên, Nghệ An	x	A1	C01804	
95	NGUYỄN VĂN LONG	04/01/1987	*****54	Nghi Diên,Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01643	
96	LÊ VĂN LONG	08/10/1982	*****55	Mã Thành,Yên Thành, Nghệ An	x	A1	C01644	
97	LÊ THỊ LƯU LY	02/04/1997	*****64	P. Cửa Nam, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01645	
98	NGUYỄN VĂN LÝ	20/10/1991	*****51	Thanh Xuân,Thanh Chương, Nghệ An	x	A1	C01646	

99	LÊ THỊ NGỌC MAI	05/05/1985	*****52	P. Đội Cung, Vinh, Nghệ An	x		C01647	
100	TRẦN XUÂN MẬU	13/11/1978	*****72	Thanh Lâm, Thanh Chương, Nghệ An	x	A1	C01648	
101	NGUYỄN THỊ HỒNG MÂY	12/03/1994	*****62	An Dũng, Đức Thọ, Hà Tĩnh	x		C01649	
102	NGUYỄN THANH MINH	07/01/2006	*****16	Nghi Ân, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01650	
103	HOÀNG BÌNH MINH	10/06/2000	*****51	Thanh Tùng, Thanh Chương, Nghệ An	x		C01651	
104	NGUYỄN CÔNG MINH	20/06/2000	*****85	TT. Phố Châu, Hương Sơn, Hà Tĩnh	x	A1	C01652	
105	NGUYỄN VĂN MINH	02/11/1996	*****09	An Dũng, Đức Thọ, Hà Tĩnh	x	A1	C01653	
106	NGUYỄN PHƯƠNG MINH	05/06/1999	*****04	Tri Lễ, Quế Phong, Nghệ An	x	A1	C01654	
107	LÊ THỊ MỸ	10/06/1981	*****18	Hạnh Lâm, Thanh Chương, Nghệ An	x	A1	C01655	
108	NGUYỄN THỊ LÊ NA	09/07/2005	*****41	TT. Anh Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x		C01656	
109	PHẠM VĂN NAM	28/11/1997	*****91	Nghi Thái, Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01657	
110	NGUYỄN HOÀI NAM	12/02/1997	*****53	Nghi Lâm, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01658	
111	LƯU THỊ HẰNG NGA	27/12/2000	*****23	Đồng Văn, Quế Phong, Nghệ An	x		C01659	
112	NGUYỄN THỊ NGÃI	11/08/1989	*****25	Nghi Trung, Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01660	
113	HOÀNG ĐẠI NGHĨA	09/07/2004	*****30	Nghĩa Xuân, Quỳnh Hợp, Nghệ An	x	A1	C01661	
114	HOÀNG VĂN NGỌ	15/08/1991	*****16	Thanh Chi, Thanh Chương, Nghệ An	x	A1	C01662	
115	LÊ THỊ NGỌC	07/10/1990	*****11	Nghi Đồng, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01663	
116	NGUYỄN VĂN NGŨ	05/10/1977	*****0	Phù Lưu Tế, Mỹ Đức, Hà Nội	x		C01664	
117	LÊ XUÂN NGUYỄN	22/09/1983	*****37	Nghi Thịnh, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01665	
118	VÕ THỊ NGUYỆT	05/11/1991	*****92	Hưng Tây, Hưng Nguyên, Nghệ An	x	A1	C01806	
119	PHẠM THỊ LAN NHI	18/02/2002	*****49	Hưng Đông, Vinh, Nghệ An	x		C01666	

120	TRẦN YẾN NHI	14/09/2000	*****60	Long Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x		C01667	
121	TRẦN THỊ HỒNG NHUNG	06/10/1995	*****52	TT. Đức Thọ, Đức Thọ, Hà Tĩnh	x		C01668	
122	NGUYỄN THỊ NHUNG	20/04/1981	*****74	P. Nghi Thu, Vinh, Nghệ An	x		C01669	
123	PHẠM THỊ NHUNG	26/06/1983	*****58	P. Hưng Phúc, Vinh, Nghệ An	x		C01670	
124	LÊ THỊ HỒNG NHUNG	26/08/2004	*****55	TT. Vũ Quang, Vũ Quang, Hà Tĩnh	x		C01807	
125	PHAN THỊ HỒNG NHUNG	02/01/2002	*****30	Nghĩa Thịnh, Nghĩa Đàn, Nghệ An	x		C01671	
126	HOÀNG THỊ OANH	14/04/2002	*****63	Nghi Công Bắc, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01672	
127	PHAN THỊ OANH	26/01/2001	*****36	Tiến Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		C01673	
128	NGUYỄN TRỌNG PHÁP	23/12/2004	*****85	Nghi Thạch, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01674	
129	NGUYỄN VĂN PHI	08/03/1988	*****34	Ngọc Sơn, Quỳnh Lưu, Nghệ An	x	A1	C01675	
130	NGUYỄN DOÃN PHÚ	25/10/1992	*****54	Diễn Đoài, Diễn Châu, Nghệ An	x	A1	C01676	
131	PHẠM VĂN PHỤNG	11/10/1984	*****93	Nga Liên, Nga Sơn, Thanh Hóa	x		C01677	
132	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	24/04/1980	*****20	P. Quán Bàu, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01678	
133	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	03/01/2002	*****95	Nghi Trường, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01679	
134	NGUYỄN KIM QUANG	19/11/1992	*****72	Tân Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x		C01680	
135	HÀ THỊ QUYÊN	24/10/1993	*****50	Thịnh Thành, Yên Thành, Nghệ An	x	A1	C01805	
136	TRƯƠNG ĐÌNH QUYÊN	21/10/2004	*****03	Tam Hợp, Quỳnh Hợp, Nghệ An	x	A1	C01682	
137	NGUYỄN TRƯỜNG SINH	11/02/1995	*****13	P. Quang Trung, Vinh, Nghệ An	x		C01681	
138	NGUYỄN THỊ SƠN	02/07/1984	*****64	Nghi Kim, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01683	
139	NGUYỄN ANH SƠN	04/10/1976	*****52	Nghi Trường, Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01684	
140	NGUYỄN VĂN SỸ	15/07/1985	*****75	Nghĩa Khánh, Nghĩa Đàn, Nghệ An	x		C01685	

141	PHAN TRỌNG TÀI	26/10/1988	*****92	Sơn Trà,Hương Sơn, Hà Tĩnh	x	A1	C01901	
142	HOÀNG THỊ TÂM	13/11/1984	*****81	Nghi Phong,Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01686	
143	VÕ THỊ TÂM	02/09/1977	*****35	Thiên Lộc,Can Lộc, Hà Tĩnh	x		C01687	
144	LÊ NGUYỄN MINH TÂM	01/06/2004	*****70	Diễn Kim,Diễn Châu, Nghệ An	x	A1	C01688	
145	NGUYỄN THỊ TÂM	02/09/1985	*****39	Mình Thành,Yên Thành, Nghệ An	x	A1	C01689	
146	NGUYỄN PHÁN TÂN	20/09/1969	*****51	Nghi Mỹ,Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01690	
147	LÔ BÚA THÀ	02/10/1985	*****49	Lưu Kiền,Tương Dương, Nghệ An	x		C01691	
148	TRẦN VĂN THẠCH	10/05/1992	*****75	Nghi Diên,Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01692	
149	NGUYỄN HỮU THÁI	24/04/1977	*****95	Nghi Trường,Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01693	
150	TRẦN QUỐC THÁI	06/06/2005	*****27	Tùng ánh,Đức Thọ, Hà Tĩnh	x	A1	C01694	
151	NGUYỄN VĂN THẮNG	06/10/1989	*****74	Xuân Tường,Thanh Chương, Nghệ An	x		C01695	
152	MAI THÁI THANH	10/11/1986	*****06	Khánh Hợp,Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01696	
153	ĐẶNG MINH THANH	25/12/1992	*****90	Quang Sơn,Đô Lương, Nghệ An	x	A1	C01697	
154	NGUYỄN VIỆT THÀNH	04/11/2006	*****38	Quỳnh Thanh,Quỳnh Lưu, Nghệ An	x	A1	C01698	
155	NGUYỄN NGỌC THAO	16/08/1991	*****23	Nghi Mỹ,Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01699	
156	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	15/12/1994	*****58	Quảng Châu, TP. Hưng Yên, T. Hưng Yên	x	A1	C01700	
157	HOÀNG THỊ THẢO	16/05/1997	*****78	Hưng Đông, Vinh, Nghệ An	x		C01701	
158	PHẠM ĐÌNH THI	30/09/2002	*****25	Nghi Ân, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01702	
159	NGUYỄN VIỄN THÔNG	01/06/1981	*****26	P. Hà Huy Tập, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01703	
160	TRƯỜNG XUÂN THỐNG	05/05/2002	*****28	Nghi Thái,Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01704	
161	NGUYỄN THỊ THU	15/07/1991	*****40	Nghi Thịnh,Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01705	

162	NGUYỄN ĐÀO ANH THU'	09/07/2002	*****71	TT. Quán Hành, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01706	
163	NGUYỄN TRẦN ANH THU'	07/10/2003	*****45	Lạc Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x	A1	C01808	
164	ĐẶNG VĂN THỨC	26/12/1992	*****81	Nam Kim, Nam Đàn, Nghệ An	x	A1	C01707	
165	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	10/01/1995	*****38	TT. Tây Sơn, Hương Sơn, Hà Tĩnh	x		C01708	
166	HÀ THỊ THƯƠNG	04/10/1989	*****90	Khánh Hợp, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01709	
167	LÊ THỊ THUỖ	29/06/2000	*****07	Thiên Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh	x		C01710	
168	BÙI THỊ THUỖ	06/10/1988	*****24	P. Nghi Hương, Vinh, Nghệ An	x		C01711	
169	NGUYỄN THỊ THUỖ	18/05/2000	*****77	Hung Yên Nam, Hưng Nguyên, Nghệ An	x	A1	C01712	
170	PHẠM THỊ THUỖ	20/06/1988	*****72	Thanh Tùng, Thanh Chương, Nghệ An	x		C01810	
171	PHÙNG VĂN THUỖ	30/12/1984	*****08	Hữu Kiệm, Kỳ Sơn, Nghệ An	x		C01902	
172	LÊ THỊ THUỖ	12/03/1991	*****25	Nghĩa Hành, Tân Kỳ, Nghệ An	x	A1	C01713	
173	NGUYỄN QUỲNH TIỀN	28/11/1997	*****50	TT. Đức Thọ, Đức Thọ, Hà Tĩnh	x		C01714	
174	NGUYỄN THỊ HOÀNG TIỀN	24/06/1994	*****15	Nghi Kim, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01715	
175	CHU VIỆT TIỀN	18/01/1993	*****45	P. Trường Thi, Vinh, Nghệ An	x		C01716	
176	TRẦN VĂN TIỀN	20/10/1975	*****44	Tường Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x		C01717	
177	NGUYỄN ĐÌNH TIỆP	09/04/1990	*****22	Thanh Nho, Thanh Chương, Nghệ An	x	A1	C01718	
178	ĐẶNG ĐÌNH TÍN	29/09/2003	*****88	Lạng Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x		C01811	
179	PHAN VĂN TÍNH	19/05/1967	*****59	P. Hà Huy Tập, Vinh, Nghệ An	x		C01719	
180	NGUYỄN CẢNH TỔ	02/10/1987	*****96	Thanh Xuân, Thanh Chương, Nghệ An	x		C01720	
181	NGÔ CÔNG TOÁN	15/05/1985	*****36	P. Bến Thủy, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01721	
182	PHẠM THỊ NGỌC TRÂM	18/11/1994	*****18	P. Hưng Bình, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01722	

183	ĐẬU THỊ NGỌC TRÂM	19/03/1997	*****75	Hung Yên Nam,Hung Nguyên, Nghệ An	x		C01723	
184	VÕ THỊ HUYỀN TRANG	01/05/1992	*****31	TT. Quán Hành,Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01812	
185	NGUYỄN QUỲNH TRANG	16/01/2003	*****13	Khánh Vĩnh Yên,Can Lộc, Hà Tĩnh	x		C01724	
186	NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG	22/03/1991	*****76	Nghi Long,Nghi Lộc, Nghệ An	x		C01725	
187	HỒ THỊ MAI TRANG	20/07/1992	*****12	Thịnh Thành,Yên Thành, Nghệ An	x		C01726	
188	HOÀNG THỊ TRANG	06/10/1997	*****15	Phong Thịnh,Thanh Chương, Nghệ An	x		C01727	
189	NGUYỄN ĐÌNH TRIẾT	25/09/1972	*****30	Hòa Sơn,Đô Lương, Nghệ An	x	A1	C01814	
190	NGUYỄN VĂN TRỌNG	19/08/1996	*****63	Nghi Đức, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01728	
191	LÊ XUÂN TRUNG	16/01/2004	*****17	Trung Phúc Cường,Nam Đàn, Nghệ An	x		C01809	
192	NGUYỄN TRẦN ANH TÚ	22/08/2002	*****77	Nam Hồng, Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh	x		C01813	
193	NGUYỄN VĂN TÚ	01/01/1999	*****57	Nghi Đồng,Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	C01815	
194	PHẠM NGỌC TUÂN	02/04/1997	*****25	Nghi Ân, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01729	
195	ĐOÀN VĂN TUẤN	15/01/2005	*****56	Quỳnh Bảng,Quỳnh Lưu, Nghệ An	x	A1	C01730	
196	HOÀNG VĂN TUẤN	21/01/1984	*****83	Hung Nghĩa,Hung Nguyên, Nghệ An	x	A1	C01817	
197	NGUYỄN VĂN TƯỜNG	23/02/2000	*****52	Nghi Phú, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01731	
198	VÕ HỒNG TY	06/05/1995	*****88	Thu Thủy, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01732	
199	LƯU THỊ TỔ UYÊN	27/06/1996	*****50	Nghi Kim, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01733	
200	NGUYỄN THỊ VÂN	23/06/1990	*****73	Long Thành,Yên Thành, Nghệ An	x	A1	C01903	
201	NGUYỄN KHẮC VĂN	29/01/1988	*****27	Tường Sơn,Anh Sơn, Nghệ An	x		C01734	
202	NGUYỄN THỊ THUÝ VINH	26/03/1984	*****09	Thọ Sơn,Anh Sơn, Nghệ An	x		C01735	
203	NGUYỄN VĂN VINH	26/10/2004	*****80	Nghi Đức, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01904	

204	HOÀNG TRIỆU VY	27/07/2001	*****35	Tam Thuận, Thanh Khê, Đà Nẵng	x		C01736	
205	NGUYỄN THỊ HÀ VY	10/06/1978	*****57	Quán Bàu, Vinh, Nghệ An	x	A1	C01816	
206	NGUYỄN ĐÌNH XUÂN	16/01/1997	*****59	Thanh Giang, Thanh Chương, Nghệ An	x		C01737	